

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 544 /STP-XDKTVB

Đồng Nai, ngày 07 tháng 3 năm 2018

V/v thẩm định đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thôi việc theo diện sắp xếp, tổ chức lại và theo nguyện vọng

Kính gửi: Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai

Sở Tư pháp nhận được văn bản số 691/SNV-CCVC ngày 06/3/2018 của Sở Nội vụ về việc thẩm định đề nghị xây dựng dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thôi việc theo diện sắp xếp, tổ chức lại và theo nguyện vọng. Sau khi nghiên cứu hồ sơ dự thảo, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

I. VỀ NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Sự cần thiết xây dựng Nghị quyết

Thực hiện Kế hoạch số 148-KH/TU ngày 24/11/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 Khóa XII của Đảng, trong đó việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XII) về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và đổi mới hệ thống tổ chức quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động các đơn vị sự nghiệp công lập là nhiệm vụ trọng tâm; tỉnh đã xây dựng dự thảo kế hoạch thực hiện tổ chức lại, sáp nhập, giải thể các đơn vị sự nghiệp cùng với việc đẩy mạnh cơ chế giao tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tài chính, tổ chức bộ máy và nhân sự của các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh và cơ cấu lại cán bộ, công chức, viên chức theo danh mục vị trí việc làm được Bộ Nội vụ và Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, kết quả rà soát cho thấy dự kiến sẽ xuất hiện nhiều trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động dôi dư trong quá trình tổ chức, sắp xếp lại bộ máy tổ chức các cơ quan, đơn vị, có nguyện vọng thôi việc theo diện sắp xếp, tổ chức lại nhưng chưa đúng yêu cầu về đối tượng, điều kiện tinh giản theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP (khoảng hơn 5.600 người).

Về chế độ giải quyết: chế độ trợ cấp thôi việc đối với công chức, viên chức tự nguyện xin thôi việc theo quy định của Nghị định số 46/2010/NĐ-CP ngày 27/4/2010 của Chính phủ quy định về thôi việc và thủ tục nghỉ hưu đối với công chức, viên chức và Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức vẫn còn thấp. Do đó, để triển khai hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XII), tạo cơ sở, điều kiện để thực hiện hiệu quả việc tổ

chức, sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế trên địa bàn tỉnh thì việc nghiên cứu, ban hành chính sách đặc thù của tỉnh hỗ trợ, khuyến khích công chức, viên chức và người lao động thôi việc theo diện sắp xếp, tổ chức lại là cấp thiết. Việc Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thôi việc theo diện sắp xếp, tổ chức lại và theo nguyện vọng là cần thiết.

2. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh

Dự thảo Nghị quyết xây dựng quy định việc hỗ trợ thôi việc theo nguyện vọng của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động công tác tại: Các cơ quan, tổ chức Đảng, Nhà nước, đơn vị sự nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội từ tỉnh đến cấp xã, ấp (khu phố);

3. Sự phù hợp của nội dung chính sách với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của nhà nước

Việc xây dựng chính sách hỗ trợ công chức, viên chức và người lao động thôi việc theo nguyện vọng trong quá trình các cơ quan, tổ chức, đơn vị sắp xếp lại tổ chức bộ máy hoặc do đơn vị sự nghiệp công lập sắp xếp lại nhân sự để thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tài chính, tổ chức bộ máy và nhân sự hoặc do cơ cấu lại đội ngũ theo vị trí việc làm phù hợp với chủ trương Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XII) giai đoạn 2016 - 2021.

4. Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách với hệ thống pháp luật và tính khả thi, tính dự báo của nội dung chính sách, các giải pháp và điều kiện đảm bảo thực hiện chính sách dự kiến trong đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

a) Về tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách với hệ thống pháp luật

Căn cứ điểm đ khoản 5 Điều 19 Luật tổ chức chính quyền địa phương quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân tỉnh trong lĩnh vực y tế, lao động và thực hiện chính sách xã hội “*Quyết định chính sách thu hút, khuyến khích đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc tại địa phương phù hợp với điều kiện, khả năng ngân sách của địa phương và quy định của cơ quan nhà nước cấp trên*”.

Và khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách quy định thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định định mức phân bổ và chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu ngân sách “*Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ. Riêng những chế độ chi có tính chất tiền lương, tiền công, phụ cấp, trước khi quyết định phải có ý kiến của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các bộ quản lý ngành, lĩnh vực trực tiếp*”.

Nội dung chính sách tại Nghị quyết xây dựng hiện chưa được Trung ương quy định cụ thể nhưng các chính sách đề xuất phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước. Về hình thức, thẩm quyền ban hành Nghị quyết là đảm bảo về quy định pháp luật.

b) Về tính dự báo của nội dung chính sách, các giải pháp và điều kiện đảm bảo thực hiện chính sách dự kiến trong đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

Nội dung chính sách xây dựng phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh Đồng Nai, góp phần giảm biên chế, đảm bảo sự ổn định về tư tưởng trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thôi việc theo diện sắp xếp, tổ chức lại. Thông qua việc tổ chức triển khai đồng bộ, công khai minh bạch, dân chủ công bằng, cùng với chính sách hỗ trợ hợp lý nhằm động viên và tạo điều kiện cho những người hưởng chính sách sau khi nghỉ việc có thêm 01 khoản thu nhập để ổn định cuộc sống, tạo điều kiện thuận lợi cho cấp ủy đảng, chính quyền địa phương triển khai có hiệu quả chủ trương của đảng, chính sách pháp luật của nhà nước.

5. Sự cần thiết, tính hợp lý, chi phí tuân thủ thủ tục hành chính của chính sách trong đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, nếu chính sách liên quan đến thủ tục hành chính; việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, nếu chính sách liên quan đến vấn đề bình đẳng giới

Nội dung chính sách trong đề nghị xây dựng Nghị quyết không chứa đựng thủ tục hành chính cũng như liên quan đến vấn đề bình đẳng giới. Chính sách xây dựng cụ thể, rõ ràng, dễ áp dụng.

6. Việc tuân thủ trình tự, thủ tục lập đề nghị xây dựng chính sách trong đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

Hồ sơ gửi thẩm định đầy đủ, đảm bảo theo quy định pháp luật. Cơ quan soạn thảo đã thực hiện các thủ tục theo quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể đã thực hiện thủ tục lấy ý kiến đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách trong đề nghị xây dựng Nghị quyết và các cơ quan, đơn vị có liên quan; hồ sơ được đơn vị đăng tải trên cổng thông tin điện tử của cơ quan và cổng thông tin điện tử của tỉnh.

Nội dung đánh giá tác động chính sách thể hiện rõ quan điểm, mục tiêu của chính sách được xây dựng, lý do đề xuất chính sách, cũng như trình bày rõ tác động tích cực mà chính sách xây dựng.

II. KẾT LUẬN THẨM ĐỊNH

Sở Tư pháp nhất trí với đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thôi việc theo diện sắp xếp, tổ chức lại và theo nguyện vọng.

Để hoàn chỉnh hơn nội dung trình bày, cơ quan soạn thảo chỉnh sửa một số nội dung sau:

- Phạm vi điều chỉnh tại dự thảo Nghị quyết đề nghị rà soát lại vì có sự trùng lặp.

- Tại Báo cáo đánh giá tác động chính sách, nội dung 1.4.1 mục II trang 5 đoạn “Kết quả thực hiện chính sách tại Nghị quyết này là cơ sở thực tiễn quan trọng phục vụ cho việc xây dựng văn bản sửa đổi, bổ sung Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ”, đề nghị xem lại vì Nghị quyết được xây dựng áp dụng trên địa bàn tỉnh, tính hiệu quả, khả thi là cơ sở giúp địa phương có những đề xuất, kiến nghị Trung ương xem xét sửa đổi, bổ sung Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ chứ không được xem là cơ sở sửa đổi, bổ sung Nghị định của Chính phủ. Do đó, để phù hợp cơ quan soạn thảo nên điều chỉnh lại.

Sở Tư pháp đề nghị Sở Nội vụ thực hiện các trình tự tiếp theo để đảm bảo đủ các điều kiện cần thiết trước khi tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

Lưu ý: Văn bản thẩm định này chỉ là bước thẩm định nội dung chính sách tại đề nghị xây dựng Nghị quyết, không phải là văn bản thẩm định dự thảo Nghị quyết.

Trên đây là ý kiến của Sở Tư pháp đối với đề nghị xây dựng dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thôi việc theo diện sắp xếp, tổ chức lại và theo nguyện vọng, đề nghị Sở Nội vụ nghiên cứu, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Đ/c: Trần Văn Vĩnh – PCT.UBND tỉnh (b/c);
 - VP. UBND tỉnh (phối hợp);
 - Giám đốc Sở; các PGĐ Sở;
 - TTTĐT Sở;
 - Lưu: VT, XDKTVB.
- (Anh Đào – TD2017)

GIÁM ĐỐC



Viên Hồng Tiên